TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2020/HS-PT
Ngày 20-02-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Nguyễn Trung Dũng

Các Thẩm phán: ông Lê Thái Hưng

bà Nguyễn Thị Thu Lan

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hải Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: bà Phạm Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số:03/2020/HSPT ngày 02 tháng 01 năm 2020. Do có kháng cáo của bị hại Phạm Thị Hồng V đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2019/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Yên Bái.

Bị cáo bị kháng cáo: **Nguyễn Ngọc T** sinh ngày 23-8-1991 tại huyện Y, tỉnh Yên Bái; cư trú tại: thôn Đ, xã P, huyện Y, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn; 12/12; dân tộc Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị A sinh năm 1962; vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giam từ ngày 24-7-2019 đến ngày 24-9-2019 được thay đổibằng biện pháp ngăn chặn "Bảo lĩnh", hiện tại ngoại; có mặt.

Bị hại kháng cáo: Phạm Thị Hồng V sinh năm 1980; trú tại: số nhà 2/10/26, tổ 4, phường B, quận L, thành phố Hà Nội; có mặt.

Ngoài ra còn có các bị hại khác và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C và Bản án hình sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Yên Bái thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 08-02-2019, Nguyễn Ngọc T mượn xe ô tô biển kiểm soát 21C-057.69 của Nguyễn Tuấn D (anh ruột T), rồi điều khiển xe chở bạn là

Nguyễn Xuân E đi chúc tết nhà người quen ở bản T1, phường PT, thị xã NL, tỉnh Yên Bái. Sau khi ăn cơm, uống rượu, T điều khiển xe ô tô đi về theo hướng thị xã NL đi thành phố Yên Bái. Đến khoảng 14 giờ 50 phút, khi đi đến Km191+500, quốc lộ 32 thuộc địa phận bản Ph, xã ST, huyện C (khu vực ngã ba SG), đây là đoạn đường vòng cua tay phải theo hướng đi thành phố Yên Bái, T quan sát thấy tầm nhìn bị hạn chế do có 01 xe ô tô tải loại nhỏ đứng trên vỉa hè bên phải nên đã đánh lái sang bên trái chiều đi của mình để tránh, khiến xe ô tô lấn sang phần đường ngược chiều va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 21K1-141.29 do anh Hà Văn X điều khiển đi ngược chiều, trên xe mô tô chở chị Phạm Thị Hồng V và chị Lê Thị M. Hậu quả xe mô tô của anh Hà Văn X ngã ra đường, ba người bị thương phải đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa thị xã NL; xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng.

Tại Cơ quan Công an huyện C tiến hành đo nồng độ cồn trong hơi thở của Nguyễn Ngọc T, kết quả xác định nồng độ cồn là 0.366mg/L khí thở.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 41/GĐPY ngày 03-4-2019 của Trung tâm Giám định pháp y tỉnh Yên Bái kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê Thị M tại thời điểm giám định là: 04%.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 42/GĐPY ngày 03-4-2019 của Trung tâm Giám định pháp y tỉnh Yên Bái kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Hà Văn X tại thời điểm giám định là: 15%.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 43/GĐPY ngày 03-4-2019 của Trung tâm Giám định pháp y tỉnh Yên Bái kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phạm Thị Hồng V tại thời điểm giám định là: 43%.

Tại Kết luận định giá tài sản số 03/KLĐG ngày 28-02-2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện C kết luận:

- Giá trị tài sản bị thiệt hại của xe ô tô BKS 21C-057.69 của anh Nguyễn Tuấn D là 59.424.000 đồng
- Giá trị tài sản bị thiệt hại của xe mô tôt BKS 21K1-141.29 của anh Hà Văn X là 3.190.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2019/HS-ST ngày 27- 11- 2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Yên Bái đã quyết định:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586 và Điều 589; Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự công nhận sự thỏa thuận về bồi thường thiệt hại như sau:

Bị cáo Nguyễn Ngọc T có trách nhiệm bồi thường cho chị Lê Thị M số tiền 2.700.000đ (Hai triệu bẩy trăm nghìn đồng); bồi thường cho anh Hà Văn X số tiền là 14.600.000đ (Mười bốn triệu sáu trăm nghìn đồng); bồi thường cho chị Phạm Thị Hồng V số tiền là 207.000.000đ (Hai trăm linh bẩy triệu đồng)

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định về nghĩa vụ thi hành án treo, nghĩa vụ thi hành án dân sự, xử lí vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 09- 12- 2019, bị hại Phạm Thị Hồng V kháng cáo đề nghị xem xét lại toàn diện vụ án, tăng hình phạt và không cho hưởng án treo đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc T khai nhận thành khẩn toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án cấp sơ thẩm kết án. Bị cáo đề nghị xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, hoàn cảnh gia đình khó khăn, đã nỗ lực bồi thường được một phần cho các bị hại và cam kết tiếp tục bồi thường theo thỏa thuận. Bị cáo đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị hại Phạm Thị Hồng V khai việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 03 năm tù cho hưởng án treo là nhẹ, không đủ nghiêm khắc. Mặt khác,bị cáo đã thỏa thuận chịu trách nhiệm bồi thường cho chị Vui số tiền 227.000.000 đồng; bị cáo đã bồi thường được 20.000.000 đồng, còn phải bồi thường 207.000.000 đồng. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo T có biểu hiệu né tránh, không thực hiện nghĩa vụ bồi thường theo thỏa thuận. Do đó, chị đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo và không cho bị cáo được hưởng án treo.

Kiểm sát viên trình bày quan điểm về việc xem xét phúc thẩm đối với kháng cáo của bị hại Phạm Thị Hồng V như sau: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông dường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, nên việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm là đúngquy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị hại Phạm Thị Hồng V; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2019/HS-ST ngày 27-11-2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Yên Bái.

Bị Phạm Thị Hồng V giữ nguyên yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo và không cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị hại Phạm Thị Hồng V đúng hình thức, trong hạn luật định, đủ điều kiện để giải quyết phúc thẩm.

[2] Lời khai tại phiên tòa phúc thẩm của bị cáo Nguyễn Ngọc T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ đó đã đủ căn cứ kết luận: Hồi 14 giờ 50 phút ngày 08-02-2019, bị cáo Nguyễn Ngọc T đã điều khiển xe ô tô BKS 21C-057.69 trong tình trạng vừa uống rượu, có nồng độ cồn là 0,366mg/L khí thở. Khi đi đến đoạn đường ngã ba SG thuộc Km191+500, quốc lộ 32, địa phận bản Ph, xã ST, huyện C, T đã lái xe ô tô đã đi lấn sang phần đường ngược chiều, va chạm với xe mô tô BKS 21K1-141.29 do Hà Văn X điều khiển đang chở Lê Thị M và Phạm Thị Hồng V. Hậu quả làm cho Hà Văn X bị tổn thương cơ thể 04%; Lê Thị M bị tổn thương cơ thể 15% và Phạm Thị Hồng V bị tổn thương cơ thể là 43%. Do đó, Bản án sơ thẩm đã kết án bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ",theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung yêu cầu kháng cáo của bị hại Phạm Thị Hồng V, Hội đồng xét xử thấy rằng: Do bị cáo Nguyễn Ngọc T điều khiển xe ô tô tham gia giao thông trong tình trạng có sử dụng rượu, mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, nên bị cáo bị xét xử theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 03 năm đến 10 năm. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét hành vi phạm tội của bị cáo T là lỗi vô ý; bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại cho những người bị hại tổng số tiền 30.000.000 đồng, trong đó bồi thường cho chị Phạm Thị Hồng V số tiền 20.000.000 đồng. Vì vậy, mức hình phạt 03 năm tù đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, có cân nhắc đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Mặt khác, bị cáo T là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, là phù hợp với Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao,hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Đối với thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và chị V đã được Bản án sơ thẩm ghi nhận, nên được đảm bảo thi hành theo Luật thi hành án dân sự. Tại phiên tòa phúc thẩm người bị hại Phạm Thị Hồng V không xuất trình được tài liệu chứng cứ gì mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình. Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ để tăng hình phạt cũng như không cho bị cáo được hưởng án treo, cần giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2019/HS-ST ngày 27-11-2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Yên Bái.

[4] Về án phí: bị cáo, bị hại không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Phạm Thị Hồng V; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2019/HS-ST ngày 27- 11- 2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Yên Bái như sau:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc T cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Y, tỉnh Yên Bái giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo được hưởng án treo có trách nhiệm phối hợp với Chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Bị cáo Nguyễn Ngọc T, bị hại Phạm Thị Hồng V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- Vụ GĐKT 1- TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- TAND huyện C (2);
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo (Tại ngoại tại nơi cư trú);
- UBND xã P, huyện Y, YB;
- Lưu: HS, TA, hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Trung Dũng